

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 368/2024/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024.

- Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Thủy T**, sinh năm: 1992.

- Bị đơn: Anh **Lê Anh T**, sinh năm: 2001.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp Hiếu Thủ, xã Hiếu Nhơn, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Thủy T và anh Lê Anh T.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Võ Thị Thủy T và anh Lê Anh T thống nhất xác định anh chị không có con chung không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Chị Võ Thị Thủy T và anh Lê Anh T thống nhất xác định anh chị tự thỏa T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí sơ thẩm:

+ Chị Võ Thị Thủy T tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên chị Võ Thị Thủy T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số N⁰ 0009269 ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành

án dân sự huyện V. Hoàn trả lại cho chị Võ Thị Thủy T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Anh Lê Anh T không phải nộp án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Mỡn